TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 25- 02- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Ninh và ông Văn Anh Trình

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Mỹ Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST- HS ngày 04/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 12/02/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1971. Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1938; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1964, con: 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1993 và nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, địa chỉ: thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/10/2019, Trần Văn T, sinh năm 1971, ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thấy trên mạng xã hội có người đăng hình rao bán pháo nên đã nảy sinh ý định mua về để đốt trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý và dịp cưới con trai của mình vào cuối năm. Trần Văn T dùng điện thoại di động gọi điện cho người bán pháo để hỏi mua pháo và hẹn địa điểm giao nhận hàng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn T điều khiển xe môtô BKS 73G1-166.75 của vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1964 ở thôn P, xã G chạy đến điểm hẹn ở cầu T, xã H, huyện L thì gặp người bán pháo là một người phụ nữ không quen biết. Sau đó, Trần Văn T đã mua của người phụ nữ đó 24 (hai mươi bốn) hộp pháo các loại, trong đó bao gồm: 14 (mười bốn) hộp pháo hoa loại 36 (ba mươi sáu) quả/hộp và 10 (mười) hộp pháo hoa

loại 09 (chín) quả/hộp với tổng số tiền là 8.620.000 đồng (tám triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng). Cụ thể mỗi hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp có giá 330.000đồng (ba trăm ba mươi nghìn đồng), mỗi hộp pháo hoa loại 09 quả/hộp có giá 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi nhận hàng, giao tiền và kiểm tra xong, Trần Văn T xếp số pháo lên xe môtô rồi vận chuyển về nhà, sau đó bốc pháo xuống để ở sân nhà thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật, phương tiện vi phạm.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 10 (mười) hộp hình hộp chữ nhật, võ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C1759C" kích thước mỗi hộp (15 x 15 x 25)cm, bên trong mỗi hộp chứa 09 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 21,5 kg.

- 08 (tám) hộp hình hộp chữ nhật, võ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0834" kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 10,9 kg.

- 05 (năm) hộp hình hộp chữ nhật, võ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0836" kích thước mỗi hộp (14,5 x 14,5 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 7,1 kg.

- 01 (một) hộp hình hộp chữ nhật, võ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0833" kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 1,4 kg.

- 01 xe môtô BKS 73G1-166.75, nhãn hiệu HONDA LEAD, màu sơn đỏ- đen, đã qua sử dụng.

Ngày 03/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra quyết định trưng cầu giám định toàn bộ số pháo nói trên. Tại Bản kết luận giám định số 881/GĐ-PC09 ngày 07/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 14 (mười bốn) hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp, 10 (mười) hộp pháo hoa 09 quả/hộp mà Trần Văn T tàng trữ để sử dụng là pháo nổ hoặc pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng pháo là 40,9kg (bốn mươi phẩy chín ki lô gam).

Số vật chứng còn lại sau giám định gồm: 09 (chín) hộp hình hộp chữ nhật, võ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C1759C" kích thước mỗi hộp (15 x 15 x 25)cm, bên trong mỗi hộp chứa 09 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 19,4 kg; 07 (bảy) hộp hình hộp chữ nhật, võ hộp bằng giấy nhiều

màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0834" kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 9,5 kg; 04 (bốn) hộp hình hộp chữ nhật, võ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0836" kích thước mỗi hộp (14,5 x 14,5 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 5,65 kg.

Ngày 21/11/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại xe môtô BKS 73G1-166.75 cho chị Nguyễn Thị L, là chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 03/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội " tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn T, xử phạt Trần Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015 để xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo rất ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và được giáo dục cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật: bị cáo Trần Văn T đã mua của một người phụ nữ không quen biết trên mạng xã hội và hẹn đến địa điểm ở cầu T, xã H, huyện L, tỉnh Q 24 hộp pháo các loại, trong đó 14 bốn hộp pháp hoa loại 36 quả/hộp và 10 hộp pháo hoa loại 09 quả/hộp với tổng số tiền là 8.620.000đ. Sau khi nhận hàng, giao tiền và kiểm tra xong, Trần Văn T xếp số pháo lên xe mô tô rồi vận chuyển về nhà, sau đó bốc pháo xuống để ở sân nhà thì lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật, phương tiện vi phạm.

Theo Bản kết luận giám định số 881/GĐ-PC09 ngày 07/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 14 (mười bốn) hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp, 10 (mười) hộp pháo hoa 09 quả/hộp mà Trần Văn T tàng trữ để sử dụng là pháo nổ hoặc pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nỗ), tổng khối lượng pháo là 40,9kg (bốn mươi phẩy chín ki lô gam). Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn T phạm vào "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2, Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo biết pháo nỗ là hàng hoá được Nhà nước cấm mua, bán, tàng trữ do nhà nước quản lý mà vẫn cố tình thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hoá cấm kinh doanh; gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới có đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Tháng 4 năm 2018 bị cáo T và anh Dương Văn D đã cứu 02 người là vợ chồng ông Hoàng Văn C và bà Nguyễn Thị G gặp nạn trên sông K phía thượng lưu đập Mỹ Trung khỏi chết đuối được thôn Phú Lộc và Ủy ban nhân dân xã Gia Ninh xác nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Văn T có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải xử cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và phù hợp với Viện kiểm sát đề nghị.

[6] Về xử lý vật chứng:

09 (chín) hộp hình hộp chữ nhật, vỏ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C1759C" kích thước mỗi hộp (15 x 15 x 25)cm, bên trong mỗi hộp chứa 09 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 19,4 kg; 07 (bảy) hộp hình hộp chữ nhật, vỏ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0834" kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 9,5 kg; 04 (bốn) hộp hình hộp chữ nhật, vỏ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0836" kích thước mỗi hộp (14,5 x 14,5 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa

36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 5,65 kg là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã tạm giữ 01 xe môtô BKS 73G1-166.75, nhãn hiệu HONDA LEAD, màu sơn đỏ- đen, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xe môtô BKS 73G1-166.75 là của chị Nguyễn Thị L, chị L không biết T sử dụng vào việc tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Trong vụ án này, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về người phụ nữ bán pháo cho Trần Văn T nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị L, là chủ xe môtô BKS 73G1 – 166.75 đã cho Trần Văn T mượn xe để làm phương tiện đi lại, chị L không biết việc bị cáo T sử dụng xe môtô để chở pháo đi bán nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi liên quan vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm: " *Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm"*

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn T 24(hai mươi bốn**)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (25/02/2020).

Giao bị cáo Trần Văn T cho UBND xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu huỷ:

- 09 (chín) hộp hình hộp chữ nhật, vỏ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C1759C"

kích thước mỗi hộp (15 x 15 x 25)cm, bên trong mỗi hộp chứa 09 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 19,4 kg;

- 07 (bảy) hộp hình hộp chữ nhật, vỏ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0834" kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 9,5 kg;

- 04 (bốn) hộp hình hộp chữ nhật, vỏ hộp bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONGKOL", mã ký hiệu "C0836" kích thước mỗi hộp (14,5 x 14,5 x 12)cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 5,65 kg

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/02/2020, người có quyền lợi liên quan vụ án vắng mặt tại phiên tòa, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình
- UBND xã G;
- Bị cáo;
- Người CQLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Châu Mạnh Cường